

Số: 890/HD-ĐHSPKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí đối với sinh viên học chương trình dịch vụ đào tạo chất lượng cao năm học 2021-2022

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, có hiệu lực từ ngày 15/10/2021;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc thông qua đề án thu học phí năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 1709/QĐ-ĐHSPKT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thu học phí năm học 2020-2021;

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh hướng dẫn việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí đối với sinh viên hệ đại học chính quy học chương trình dịch vụ đào tạo chất lượng cao như sau:

1. Mức thu học phí

Khóa	Cơ cấu và mức thu học phí hệ chất lượng cao		
	Học phí theo quy định của Nhà nước/năm (A)	Chi phí cơ sở vật chất và đảm bảo chất lượng/năm (B)	Tổng học phí/năm (giữ mức thu toàn khóa)
2016	6.900.000	18.100.000	25.000.000
2017	15.400.000	10.600.000	26.000.000
2018	18.513.000	9.487.000	28.000.000
	17.424.000	9.576.000	27.000.000
2019	19.500.000 ¹	8.500.000	28.000.000
	18.760.000 ²	8.240.000	27.000.000

2020	19.500.000 ³	10.500.000	30.000.000
	19.600.000 ⁴	8.400.000	28.000.000
2021 ⁵	19.500.000 ⁶	10.500.000	30.000.000
	19.600.000 ⁷	8.400.000	28.000.000

2. Mức miễn, giảm học phí

Mức miễn, giảm học phí cho sinh viên bằng mức Nhà nước cấp bù học phí cho Nhà trường theo khung học phí được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (có hiệu lực từ ngày 15/10/2021).

Theo đó, sinh viên học chương trình dịch vụ đào tạo chất lượng cao thuộc diện miễn, giảm học phí được hưởng chế độ miễn, giảm theo mức như mục (A), mục (B); chi phí cơ sở vật chất và đảm bảo chất lượng/năm sinh viên không được miễn, giảm.

Hướng dẫn này được phổ biến đến các đơn vị có liên quan và sinh viên học chương trình dịch vụ đào tạo chất lượng cao biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị có liên quan;
- Sinh viên Khoa ĐTCLC;
- Lưu: VT, TS&CTSV.



PGS.TS. Nguyễn Trường Thịnh

¹ Khối ngành Kỹ thuật, Công nghệ (Bằng kỹ sư) khóa 2019: 520.000đ x 150 tín chỉ / 4 năm = 19.500.000 đ

² Khối ngành kinh tế khóa 2019: 560.000đ x 134 tín chỉ / 04 năm = 18.760.000 đ

³ Khối ngành Kỹ thuật, Công nghệ (Bằng kỹ sư) khóa 2020: 520.000đ x 150 tín chỉ / 4 năm = 19.500.000 đ

⁴ Khối ngành kinh tế khóa 2020: 560.000đ x 140 tín chỉ / 04 năm = 19.600.000 đ

⁵ Áp dụng đối với năm học 2021-2022, các năm học sau áp dụng theo hướng dẫn của năm hiện hành.

⁶ Khối ngành Kỹ thuật, Công nghệ (Bằng kỹ sư) khóa 2021: 520.000đ x 150 tín chỉ / 4 năm = 19.500.000 đ

⁷ Khối ngành kinh tế khóa 2021: 560.000đ x 140 tín chỉ / 04 năm = 19.600.000 đ